

Số: /KH-UBND

Lưu Kiếm, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội năm 2026 trên địa bàn phường Lưu Kiếm

Thực hiện Kế hoạch số 73/KH-SYT ngày 04/3/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Đề án Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác an sinh xã hội, trong đó chú trọng các đối tượng bảo trợ xã hội tạo điều kiện để người dân nâng cao tinh thần, vật chất, đảm bảo công bằng, ổn định xã hội và phát triển bền vững. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách để thay đổi nhận thức trợ giúp xã hội theo hướng tiên tiến, hiệu quả, nâng cao trách nhiệm xã hội trong bảo vệ và trợ giúp các đối tượng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng.

2. Yêu cầu

Bổ trí cán bộ, công tác viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ công chức, viên chức, cán bộ làm công tác xã hội đang làm việc tại phường, các tổ dân phố nhằm từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nghề công tác xã hội trên địa bàn phường đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng, góp phần tích cực xây dựng hệ thống an sinh xã hội tiên tiến trên địa bàn phường.

Kịp thời triển khai các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của trung ương, các chính sách đặc thù đã được Hội đồng nhân dân thành phố ban hành để các đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp đảm bảo quy định. Các hoạt động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng năng lực thực hiện Đề án Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng do Sở Y tế tổ chức nhằm trang bị kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, nhân viên làm công tác trợ giúp xã hội. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các chủ trương, chính sách pháp luật đối với các đối tượng cần sự trợ giúp xã hội. Cán bộ dự tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác trợ giúp xã hội, công tác viên công tác xã hội tại phường, tổ dân phố cần nắm vững nội dung tập huấn, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, kiến thức cơ bản, cách tiếp cận, lập hồ sơ, tư vấn, quản lý trường hợp đối với các đối tượng cần trợ giúp xã hội; hệ thống chính sách, các

chương trình trợ giúp xã hội của nhà nước, của thành phố góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội.

3. Triển khai có hiệu quả các chính sách đặc thù của thành phố: Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức phí chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 57/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng xã hội đang thường trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030.

4. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo thời gian, quy trình giải quyết chính sách trợ giúp xã hội, kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dân, đảm bảo công khai, minh bạch.

5. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đối tượng, phê duyệt đối tượng, chi trả trợ cấp, trợ giúp xã hội.

6. Đẩy mạnh công tác rà soát, tự kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2026, các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hỗ trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai các hoạt động đảm bảo nội dung của Kế hoạch được thực hiện kịp thời, đúng mục tiêu đề ra;

- Bố trí cán bộ tham gia đầy đủ các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên làm công tác trợ giúp xã hội, cộng tác viên công tác xã hội tại phường, tổ dân phố.

- Chủ trì tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố tổ chức triển khai có hiệu quả các chính sách của trung ương và chính sách đặc thù của thành phố: Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số

176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội; Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức phí chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 57/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng xã hội đang thường trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường công tác rà soát, tự kiểm tra đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn phường được kịp thời, đúng đối tượng, bảo đảm theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Tham mưu bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thanh quyết toán kinh phí trợ giúp xã hội; phối hợp chi trả trợ cấp đúng đối tượng, đúng chế độ.

3. Trạm Y tế phường

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công tác xã hội: tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá nhu cầu và hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nạn nhân bị mua bán, bạo lực, người có rối nhiễu tâm trí hoặc rối loạn tâm thần; tư vấn, hỗ trợ tâm lý, kết nối chuyển gửi đến các cơ sở, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Quản lý trường hợp, theo dõi, giám sát và can thiệp tại cộng đồng; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân và mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội tại cộng đồng để triển khai các hoạt động công tác xã hội theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn sức khỏe, khám chữa bệnh cho các đối tượng BTXH, người cao tuổi, trẻ em, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

4. Công an phường

- Phối hợp rà soát, lập danh sách các đối tượng yếu thế, người lang thang, cơ nhỡ, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn để có biện pháp trợ giúp phù hợp.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em, mua bán người; phối hợp hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền chính sách pháp luật để người dân nắm bắt và thực hiện, đảm bảo mỗi người dân đều hiểu và nắm bắt được các chương trình hỗ trợ an sinh triển khai trên địa bàn phường.

6. Các trường học trên địa bàn phường

- Phối hợp rà soát, phát hiện học sinh thuộc diện khó khăn, trẻ em có nguy cơ cần trợ giúp xã hội.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường; phối hợp với gia đình và các thôn trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ học sinh theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện chính sách trợ giúp xã hội.

- Phối hợp phát hiện, giới thiệu các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn để được xem xét hỗ trợ.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng như: giúp đỡ người già neo đơn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật...

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội tại địa phương.

8. Các tổ dân phố

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về công tác trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn phường. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những khó khăn phát sinh của đối tượng tại từng tổ dân phố để báo cáo kịp thời.

- Thường xuyên rà soát các đối tượng bảo trợ xã hội, người yếu thế, để xuất kịp thời các trường hợp phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội trên địa bàn phường Lưu Kiếm năm 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- TTĐU, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn